

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST

Ngày: 21 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đăng Đông và ông Nhữ Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN C – Sinh năm 1962.

Nơi sinh: Xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 2/10.

Con ông Trần Văn T - đã chết và bà Đào Thị R - đã chết.

Gia đình có 7 anh em, bị cáo là thứ 3.

Họ và tên vợ: Vũ Thị S - sinh năm 1963; Bị cáo có 2 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không.

Tạm giữ; Tạm giam: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Phạm Tiến C1 - Sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Văn T1 - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị V - Sinh năm 1975 (Vắng mặt).

+ Bà Dương Thị S1 - Sinh năm 1959 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/3/2024, sau khi ăn cơm, uống rượu cùng gia đình xong, Trần Văn C đi ra sân tại vị trí bờ tường giáp với nhà anh Phạm Văn T1 là hàng xóm chửi về phía nhà anh T1. Cùng lúc này anh Phạm Tiến C1 (là anh trai anh T1) ở cùng thôn đang ngồi chơi uống nước ở hiên nhà cùng anh T1. Nghe thấy C chửi thì anh C1 đi đến cạnh bờ tường nói với sang “*ông C chửi ai đấy*”, C đáp “*tao chửi mày đấy*” nên giữa anh C1 và C lời qua tiếng lại và thách thức đánh nhau. Anh C1 đi ra phía sau nhà anh T1 lấy 1 thanh tre khô dài khoảng 1m đi sang đứng trước cổng nhà C tiếp tục chửi, thách thức đánh nhau với C. Thấy vậy, C chạy vào bếp lấy 1 con dao rựa dài 33cm (chuôi bằng gỗ dài 13 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản dao vuông rộng 9 cm) chạy ra cổng để đánh nhau với anh C1. Khoảng 21 giờ cùng ngày, C thấy anh C1 đứng sát cổng ở phía ngoài chửi (cổng nhà C được hàn bằng các thanh tuýp sắt với nhau tạo khe hở theo chiều dọc rộng 10cm, lúc này cổng nhà C đang khóa) nên C đứng ở phía trong cầm dao trên tay phải giơ lên chém về phía anh C1 qua khe cổng 1 phát trúng vào trán phải làm anh C1 bị thương tích, anh C1 hô hoán mọi người sau đó ngã ra đường. Chử cầm dao cắt vào gốc cây vải rồi ngồi tại vị trí ghé đá tại sân nhà mình. Nghe thấy anh C1 hô hoán bị C chém nên anh T1, chị Phạm Thị V (vợ anh C1) và bà Dương Thị S1 (là hàng xóm) chạy ra thấy anh C1 nằm bất tỉnh, chảy nhiều máu ở vùng mặt, anh T1 gọi điện thuê anh Phạm Văn M ở cùng thôn lái xe taxi chở anh C1 đến Trung tâm y tế huyện B sơ cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H cấp cứu và điều trị. Anh C1 bị thương tích vùng trán phải kích thước (5 x 4)cm, vỡ xương trán phải và bờ ngoài ổ mắt phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H từ ngày 16/3/2024 đến ngày 28/3/2024 ra viện.

Ngày 16/3/2024, chị V làm đơn trình báo vụ việc đến Công an xã C, huyện B. Sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc, Công an xã C tiến hành xác minh, quản lý 1 con dao ở góc vãi trong sân nhà C (do C dùng chém anh C1). Ngày 20/3/2024, Công an xã C bàn giao hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 116/KLTTCT ngày 15/4/2024 của Trung tâm P kết luận: Anh Phạm Tiến C1 bị tổn thương cơ thể 18%. Các tổn thương có đặc điểm do vật sắc gây ra, anh C1 bị người khác dùng con dao mà Cơ quan CSĐT Công an huyện B gửi giám định, chém gây nên là phù hợp.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 31/3/2024, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh C1 35.000.000đ, gồm các khoản tiền chi phí chữa trị thương tích, tiền chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác. Anh C1 đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo C. Trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Vật chứng của vụ án: 1 con dao rựa dài 33cm (phần chuôi gỗ dài 13 cm, lưỡi dao dài 20 cm, bản dao vuông rộng 9 cm) hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang để xử lý trong giai đoạn xét xử; Đối với gậy tre anh C1 cầm ra cổng nhà C sau đó đã vứt lại, cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không quản lý được.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 25/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn C về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và nhất trí với Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 116/KLTTCT ngày 15/4/2024 của Trung tâm P.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn C. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 1 con dao rựa dài 33cm (phần chuôi gỗ dài 13 cm, lưỡi dao dài 20 cm, bản dao vuông rộng 9 cm).

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn C.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Trần Văn C:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai và thương tích của bị hại, phù hợp với biên bản kèm theo sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 16/3/2024, tại thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn cá nhân, Trần Văn C đã có hành vi dùng dao dài 33cm (là hung khí nguy hiểm) chém vào vùng trán phải gây thương tích cho anh Phạm Tiến C1, làm anh C1 bị tổn hại 18% sức khỏe. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người

khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng trán phải gây thương tích cho anh C1, làm anh C1 bị tổn hại 18% sức khỏe. Do bị cáo không chủ đích chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể anh C1, hành vi của bị cáo thực hiện không quyết liệt và bị cáo không có ý thức chủ quan muốn tước đoạt tính mạng của anh C1 do vậy không áp dụng án lệ số 47/2021/AL do TAND tối cao ban hành ngày 31/12/2021 đối với bị cáo trong tình huống này. Từ những phân tích nêu trên xác định hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị cáo là người gây sự với anh C1 trước sau đó sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh C1 nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31/3/2024, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh C1 số tiền 35.000.000đ, gồm các khoản tiền chi phí chữa trị thương tích, tiền chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác. Anh C1 đã nhận

đủ tiền, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác, trách nhiệm dân sự trong vụ án được giải quyết xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 1 con dao rựa dài 33cm (phần chuôi gỗ dài 13 cm, lưỡi dao dài 20 cm, bản dao vuông rộng 9 cm) là công cụ bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh C1 nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với gây tre anh C1 cầm ra cổng nhà C sau đó đã vứt lại, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành rà soát nhưng không quản lý được nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi chửi nhau to tiếng gây mất an ninh trật tự khu dân cư của Trần Văn C và anh Phạm Tiến C1 nhưng không gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, ngày 24/6/2024, Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn C **24 (hai mươi tư)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 1 con dao dạng dao phay dùng để chặt làm bằng kim loại dài 33cm, có lưỡi sắc dài 20 cm, phần chuôi làm bằng gỗ dài 13cm, bản dao vuông rộng 9cm được niêm phong trong 01 thùng cát tông có dấu của Trung tâm giám định pháp y tỉnh P.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 29/7/2024).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn C.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Công an huyện Bình Giang (HSNV);
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải